

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/NQ-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 04 năm 2024

ĐẾN Giờ:.....
Ngày: 17/4/2024

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 04 năm 2024, tổ chức ngày 11 tháng 04 năm 2024,

QUYẾT NGHỊ:

Thời gian qua, Chính phủ và các Thành viên Chính phủ đã rất tích cực, phát huy tinh thần trách nhiệm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, qua đó tạo nhiều chuyển biến tích cực trong công tác này, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy quá trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Từ đầu năm 2024, định kỳ hằng tháng, Chính phủ đã tổ chức các Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật để cho ý kiến, thông qua đối với nhiều đề nghị xây dựng luật, dự án luật để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, tháng 5 năm 2024.

Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tiếp tục tập trung nguồn lực cho công tác xây dựng pháp luật để bảo đảm chất lượng tốt nhất của các dự án Luật trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ được giao chủ trì lập đề nghị, soạn thảo các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung chỉ đạo, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn, chú trọng việc tổng kết thi hành pháp luật, đánh giá kỹ tác động của chính sách, tăng cường truyền thông chính sách, lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, nhất là ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và góp phần phòng ngừa hành vi tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

Tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 04 năm 2024, Chính phủ đã thảo luận, cho ý kiến đối với dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi). Đây là dự án Luật khó, phức tạp, có đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh rộng, tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích của các tổ chức, cá nhân, người dân và doanh nghiệp.

Chính phủ đánh giá cao Bộ Tài chính trong việc chuẩn bị, trình Chính phủ dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi); các bộ, cơ quan liên quan đã tích cực tham gia ý kiến, hoàn thiện dự án Luật này với tinh thần trách nhiệm cao.

Chính phủ thống nhất cần khẩn trương xây dựng, hoàn thiện dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi) nhằm thể chế hóa đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng và hoàn thiện khổ pháp lý đầy đủ, thống nhất, ổn định chính sách thuế giá trị gia tăng, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng hiện hành. Nội dung dự thảo Luật cơ bản phù hợp với các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi) đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2023 về Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 7 năm 2023.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và ý kiến tại Phiên họp Chính phủ; tăng cường tham vấn chuyên gia, nhà khoa học, các hiệp hội, doanh nghiệp và đối tượng chịu sự tác động để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, trong đó lưu ý bảo đảm các yêu cầu sau:

- Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về hoàn thiện chính sách thuế giá trị gia tăng phù hợp với thực tiễn Việt Nam và thông lệ quốc tế, bảo đảm minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước với lợi ích của người dân, doanh nghiệp, đồng thời khuyến khích hoạt động sản xuất trong nước, xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ và thúc đẩy 03 động lực chủ yếu góp phần tăng trưởng kinh tế: tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu.

- Bổ sung, rà soát đầy đủ, kỹ lưỡng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung của dự thảo Luật, kịp thời phát hiện, đề xuất giải pháp xử lý trong trường hợp phát sinh nội dung trái, mâu thuẫn, chòng chẹo giữa quy định của pháp luật hiện hành với nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; thuyết minh chi tiết việc sửa đổi, bổ sung từng quy định trong dự thảo Luật, trong đó nêu rõ nội dung kế thừa quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng hiện hành, nội dung sửa đổi, bổ sung mới tại dự thảo Luật bảo đảm yêu cầu về phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu rà soát, luật hóa những vấn đề đã được áp dụng ổn định, thống nhất, phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn; đối với những vấn đề chưa có tính ổn định cao hoặc trong quá trình thực hiện cần điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước thì quy định mang tính nguyên tắc và giao cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết để bảo đảm linh hoạt, chủ động điều chỉnh khi cần thiết như: quy định mức doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng của hộ, cá nhân kinh doanh; quy định mức giá trị của chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua từng lần...

- Về quy định đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng: Bộ Tài chính nghiên cứu tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, rà soát đầy đủ các hàng hóa, dịch vụ/nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng để bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan trong từng lĩnh

vực; trường hợp cần thiết có thể xem xét, bổ sung một số loại hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm đúng bản chất của hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng.

- Về quy định dịch vụ xuất khẩu thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 0%: Bộ Tài chính tiếp tục tham khảo kinh nghiệm quốc tế, đánh giá thực tiễn thi hành để nghiên cứu quy định tiêu chí, nguyên tắc phân loại, xác định dịch vụ xuất khẩu để làm cơ sở cho việc quy định các trường hợp dịch vụ xuất khẩu được áp dụng thuế suất 0%, bảo đảm công bằng, đúng bản chất của dịch vụ xuất khẩu, đồng thời kết hợp hài hoà giữa yêu cầu quản lý nhà nước và lợi ích của các doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất khẩu.

- Về quy định hoàn thuế giá trị gia tăng: Bộ Tài chính rà soát kỹ quy định về các trường hợp, điều kiện được hoàn thuế giá trị gia tăng, bảo đảm hợp lý, khả thi, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chấm dứt hoạt động để bảo đảm có tính khả thi; quy định cụ thể, phù hợp về quy trình, thủ tục và trách nhiệm của cơ quan thuế, cán bộ thuế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định pháp luật về quản lý thuế.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ; chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi) theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

Phó Thủ tướng Lê Minh Khái chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc,
TGD Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, PL (3b). 110

